

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày 11 tháng 01 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Hoàng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sái Văn Trọng và ông Phạm Xuân Thọ

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thùy Dương, cán bộ
Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hải Nam, kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2017/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2017/QĐXX ngày 28 tháng 12 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Chí Q**, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Vinh Phúc; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Đỗ Thị Đ; vợ: Kim Thị Hoa M, con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/10/2017 đến ngày 13/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh Yên.

2. **Đỗ Văn D**, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn Y, xã V, huyện V, tỉnh Vinh Phúc; trình độ văn hoá: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Văn T và bà Đặng Thị T; vợ: Phí Thị T, con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/10/2017 đến ngày 13/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh Yên.

3. **Đỗ Văn T**, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Y, xã V, huyện V, tỉnh Vinh Phúc; trình độ văn hoá: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Văn T và bà Đặng Thị T; vợ: Nguyễn Thị T, con: Có 04 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/10/2017 đến ngày 13/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh Yên.

4. **Trần Văn C**, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Hoa Đà, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hoá:12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị H, con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/10/2017 đến ngày 13/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên.

5. **Phạm Văn L**, sinh năm 1979; nơi cư trú: Khu 8, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; trình độ văn hoá:12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Ngọc T và bà Hoàng Thị X; vợ: Nguyễn Thị T, con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/10/2017 đến ngày 13/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Nguyễn Chí Q , Đỗ Văn D , Đỗ Văn T, Trần Văn C, Phạm Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/10/2017, Đỗ Văn D là chủ thầu xây dựng công trình nhà ở trên đường Lê Anh T thuộc tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ chức ăn liên hoan đồ mái nhà tại công trình cùng Đỗ Văn T , Nguyễn Chí Q , Trần Văn C . Sau khi ăn xong, Q nói “Anh em mình làm tí, để chiều uống bia, đi hát” ý là rủ với D , T và C đánh bạc được thua bằng tiền. Tất cả hiểu ý Q nên đều đồng ý. Sau đó, D đưa tiền nhờ Phạm Văn L là thợ xây tại công trình đi mua bài Tú lơ khơ về để đánh bạc. Q , T , D , C đi lên tầng hai ngồi trên hai chiếc chiếu cói đã được chải sẵn từ trước. Sau khi mua bài về, Lực đi lên tầng hai đưa bài cho D rồi đi pha nước. Bốn người thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh ba cây mức sát phạt đặt tiền thấp nhất là 10.000đ, cao nhất là 50.000đ trên một ván chơi. Cụ thể: Dùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân lọc bỏ ra 16 lá bài 10, J, Q, K; còn lại 36 quân bài gồm các quân bài từ A đến 9. Từng ván chơi sẽ chia cho mỗi người 03 quân bài sau đó công tổng điểm của ba quân bài, nếu tổng điểm lớn hơn 10 sẽ chỉ tính hàng đơn vị, số bài còn lại sẽ để dưới chiếu. Ván đầu tiên người nào cao điểm nhất sẽ được cầm chương. Khi chơi, qua mỗi ván bài người chơi để tiền đặt cược trước mặt và so điểm với người cầm chương nếu lớn hơn điểm của người cầm chương thì sẽ thắng số tiền bằng với số tiền đã đặt cửa; nếu nhỏ hơn điểm của người cầm chương thì sẽ mất số tiền đã đặt cửa, nếu người chơi được 9 hoặc 10 điểm mà thắng thì sẽ được gấp đôi số tiền đã đặt cửa. Trường hợp bằng điểm nhau, xác định chất lớn nhất có trong bài theo thứ tự Rô, Cơ, Tép, Bích. Khoảng 10 phút sau, Lực xin vào đánh bạc cùng. Cả năm người: Q , T , D , C , L ngồi đánh bạc

đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an phường Hội Hợp thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ tại chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài và số tiền 7.130.000đ. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Đỗ Văn D , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Phạm Văn L, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Nguyễn Chí Q , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Đỗ Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei của Trần Văn C .

Quá trình điều tra xác định trước khi các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền: Nguyễn Chí Q có 1.100.000 đồng; Đỗ Văn D có 2.780.000 đồng; Đỗ Văn T có 2.080.000 đồng; Trần Văn C có 380.000 đồng; Phạm Văn L có 790.000 đồng, tổng cộng 7.130.000đ. Toàn bộ số tiền nêu trên đều được Q , D , T , C , L sử dụng vào mục đích đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền.

Đối với 05 chiếc điện thoại di động đã thu của Q , D , T , C , L, quá trình điều tra xác định các đối tượng sử dụng để liên lạc cho người thân và bạn bè, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ, quá trình điều tra xác định là công cụ, phương tiện để các đối tượng Q , D , T , C , L sử dụng đánh bạc, hiện không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 02/KSĐT-TA/2017 ngày 12/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố các bị cáo Nguyễn Chí Q , Đỗ Văn D , Đỗ Văn T , Trần Văn C , Phạm Văn L về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Chí Q , Đỗ Văn D , Đỗ Văn T , Trần Văn C , Phạm Văn L khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Chí Q , Đỗ Văn D , Đỗ Văn T , Trần Văn C , Phạm Văn L vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay đã phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Q , D , T , C , L phạm tội “Đánh bạc”; đề nghị xử phạt: bị cáo Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù; bị cáo D từ 09 tháng đến 12 tháng tù; bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù; bị cáo C từ tháng 06 đến tháng 09 tù, bị cáo L từ 03 tháng đến 06 tháng nhưng đều cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; Đề nghị phạt bổ sung các bị cáo Q , D , T , C , L mỗi bị cáo

từ ba triệu đồng đến năm triệu đồng để sung quỹ Nhà nước; đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Chí Q , Đỗ Văn D , Đỗ Văn T , Trần Văn C , Phạm Văn L tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 12 giờ ngày 04/10/2017, tại công trình nhà ở trên đường Lê Anh T thuộc tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V , tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Chí Q , Đỗ Văn D , Đỗ Văn T , Trần Văn C và Phạm Văn L đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền thì bị tổ công tác Công an phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Q , D , T , C , L sử dụng để đánh bạc là 7.130.000đ.

Hành vi trực tiếp tham gia sát phạt được thua bằng tiền như trên của các bị cáo Q , D , T , C , L đã phạm vào tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo được quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền... có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ... thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm."

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự xã hội được pháp luật bảo vệ. Đánh bạc vừa làm mất thời gian, kinh tế bị ảnh hưởng và là nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn, hành vi vi phạm pháp luật, hay tội phạm khác.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo Q là người có vai trò chính, là người rủ rê các đối tượng đánh bạc, bị cáo D là người chuẩn bị công cụ, phương tiện để đánh bạc cùng với T , C , L là những đồng phạm tích cực thực hiện hành vi phạm tội cho đến khi bị bắt. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đó là: Các bị cáo nhất thời phạm tội, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên còn đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng; các bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; đều có việc làm và có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên có thể xử phạt tù nhưng đều cho hưởng án treo như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị như vậy cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung để phạt các bị cáo một khoản tiền từ ba đến năm triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đối với số tiền 7.130.000đ tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 36 quân bài tú lơ khơ là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia của Đỗ Văn D ; 01 chiếc điện thoại Nokia của Phạm Văn L, 01 chiếc điện thoại Samsung của Nguyễn Chí Q ; 01 chiếc điện thoại Nokia của Đỗ Văn T ; 01 chiếc điện thoại Huawei của Trần Văn C không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho các bị cáo, nhưng do bị cáo còn phải nộp án phí và tiền phạt bổ sung nên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bồi các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Chí Q , Đỗ Văn D , Đỗ Văn T , Trần Văn C , Phạm Văn L phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điều 20, Điều 53; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo Nguyễn Chí Q , Đỗ Văn D , Đỗ Văn T , Đỗ Văn D , Trần Văn C , Phạm Văn L.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí Q 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Chí Q cho Ủy ban nhân dân xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn D 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu). Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đỗ Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Vũ Di, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Vũ Di, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 05 (năm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 04 (bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự).

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự 1999 đối với tất cả các bị cáo Nguyễn Chí Q, Đỗ Văn D, Đỗ Văn T, Trần Văn C, Phạm Văn L.

Phạt bổ sung phạt tiền các bị cáo Nguyễn Chí Q, Đỗ Văn D, mỗi bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng); bị cáo Đỗ Văn T, Trần Văn C, Phạm Văn L mỗi bị cáo 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tổ tụng hình sự:

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 7.130.000đ.

+ Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tulokho.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc chiếu cói, do không còn giá trị sử dụng

+ Trả lại: 01 điện thoại di động Nokia cho Đỗ Văn D, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cho Phạm Văn L, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung cho Nguyễn Chí Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cho Đỗ Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei của Trần Văn C là các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng đều tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Các vật chứng, đồ vật có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án thành phố Vĩnh Yên)

- Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Chí Q, Đỗ Văn D, Đỗ Văn T, Trần Văn C, Phạm Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- Đảng bộ chi nhánh xăng dầu Vĩnh Phúc
- Các bị cáo, người có QLNVLQ.
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Quách Thị Hoàng Giang